TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/HSST
Ngày 17 tháng 08 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa;
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Khả Hòa
Công tác tại Hội chất độc da cam dioxin huyện Đ
Ông Lê Đình Hưng
Công tác tại Hội Khuyến học huyện Đ

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Sâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm, Kiểm sát viên VKSND huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Hôm nay, ngày 17/08/2018, tại Trụ sở,Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSST ngày 18 tháng 07 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 08 năm 2018, đối với bị cáo:

Phan Văn V, Sinh ngày : 24/08/ 1999. Tại: H, Hà Tĩnh.
- Địa chỉ: Thôn M, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.
- Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không
- Con ông Phan Văn H, con bà Trần Thị C. Bị cáo chưa có vợ con.
- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/03/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Bà Rơ Châm C Sinh năm 1976. Có mặt
Địa chỉ: Làng B, xã Ia P huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

** **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***
- Ông Phan Văn H Sinh năm 1974. Có mặt
Địa chỉ: Thôn M, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

**** Người làm chứng:*** Chị Siu H'D Sinh năm 1984. Có mặt
Địa chỉ: Làng B, xã Ia P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai

****Người phiên dịch:*** Chị Ksor H'T Sinh năm 1996. Có mặt
Nơi cư trú: Làng S, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau*:**

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/03/2018, Phan Văn V, trú tại thôn M, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 38Y1- 2973, nhãn hiệu AirBlade, màu đỏ - đen đi từ thị trấn C về xã Ia D, huyện Đ. Khi đi đến khu vực ngã ba S (thuộc TDP7, TT C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai), V phát hiện phía trước là chị Siu' H' D, sinh năm: 1984, đang điều khiển xe mô tô chở phía sau là chị Rơ Châm C, sinh năm: 1976, đều trú tại: Làng B, xã Ia P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, đang lưu thông cùng chiều, lúc này chị C có đeo một chiếc túi xách trên vai. V liền nảy sinh ý định cướp giật chiếc túi trên, nên đã điều khiển xe mô tô đi theo chị C. Khi đến trước cổng trường Nguyễn Du, thuộc thôn C, xã Ia K, huyện Đ thì V điều khiển xe vượt qua xe của của chị C một đoạn rồi dừng xe lại và tiếp tục quan sát đợi chị C vượt qua. Thấy chị C đã đi qua V tiếp tục điều khiển xe máy đuổi theo phía sau giữ (khoảng cách 30 – 40 m) đến khoảng 14 giờ 00 khi chị C điều khiển xe đến đoạn đường thuộc làng C, xã Ia P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Phan Văn V quan sát thấy đoạn đường này vắng vẻ, hai bên là lô cao su, không có người đi lại nên V điều khiển xe máy áp sát xe của chị C và dùng tay phải giật chiếc túi xách mà chị C đang mang trên vai rồi phóng xe chạy vòng về hướng xã Ia D, huyện Đ. Khi đi đến khu vực phía sau Uỷ ban nhân dân xã Ia D, V mở túi xách ra kiểm tra và thấy bên trong có một số tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại Apple mode Iphone 6 màu xám, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nữ, nhãn hiệu YIEIQI (tất cả đã qua sử dụng), tiền mặt 3.520.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng) và 01 thẻ ATM. Khi đó, V vứt chiếc thẻ ATM vào bụi cây gần đó rồi đem số tài sản trên về nhà cất dấu. Đến ngày 11/03/2018 thì V bị lực lượng Công an phát hiện và bị bắt giữ. Tại cơ quan điều tra, Phan Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giao nộp cho cơ quan điều tra toàn bộ số tài sản đã chiếm đoạt được

Tại kết luận định giá tài sản số: 14/KL-GĐ ngày 19/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple mode Iphone 6, màu xám đã qua sử dụng mua vào tháng 5/2017. Giá trị khảo sát là 8.000.000đ, tỷ lệ phần trăm giá trị còn lại: 80% giá trị định giá là: 6.400.000đ.

- 01 chiếc điện thoại di động Masstel model A130, màu xanh, đã qua sử dụng, mua mới tháng 12 /2017. Giá trị khảo sát là 400 ngàn đồng, tỷ lệ phần trăm giá trị còn lại: 95% giá trị định giá là: 380.000đ.

- 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu YIEIQI, màu bạc, đã qua sử dụng, mua vào tháng 01 năm 2017, vẫn đang hoạt động bình thường, dây đồng hồ bị đứt. Giá trị khảo sát là 500 ngàn đồng, tỷ lệ phần trăm giá trị còn lại: 93% giá trị định giá là: 465.000đ.

-01 chiếc túi da màu đen (không có nhãn hiệu) kích thước (20x14x4)cm, có dây đeo màu đen, đã qua sử dụng, mua mới tháng 8/2017. Giá trị khảo sát là 120 ngàn đồng, tỷ lệ phần trăm giá trị còn lại: 60% giá trị định giá là: 72.000đ.

Tài sản trưng cầu định giá là: **7.317.000đ** (Bảy triệu ba trăm mười bảy ngàn đồng)

Như vậy, tổng số tài sản mà Phan Văn V cướp giật được là: **10.837.000**đ (Mười triệu tám trăm ba mươi bảy ngàn đồng)

Tại Bản Cáo trạng số: 14/CTr- VKS ngày 17/07/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Phan Văn V về tội " Cướp giật Tài sản " theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội " Cướp giật tài sản "

**Về trách nhiệm hình sự*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 50; Điểm b,s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Phan Văn V 3 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

* *Về tình tiết tăng nặng*: Không có tình tiết tăng nặng

* *Tình tiết giảm nhẹ*: Có 2 tình tiết giảm nhẹ qui định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội đã tác động gia đình " tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại "; " người phạm tội thành khẩn khai báo" và 2 tình tiết giảm nhẹ qui định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là bị cáo có ông nội (Ông Phan Văn D) là người có công với đất nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; Trong quá trình điều tra và tại Phiên tòa, người bị hại đã làm đơn bãi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa sai lầm làm lại cuộc đời.

*******Về vật chứng của vụ án gồm*:

+ Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple mode Iphone 6, màu xám; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel model A130, màu xanh; 01 chiếc đồng hồ đeo tay của nữ nhãn hiệu YIEIQI, màu bạc; 01 chiếc túi da màu đen và số tiền mặt 3.520.000đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). Qúa trình điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của chị Rơ Châm C nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 10 ngày 27/4/2018 trả lại cho chị Rơ Châm C là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, màu đỏ đen, Biển kiểm soát 38Y1- 2973. Quá trình điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của ông Phan Văn H (là bố đẻ của V). Vào ngày 10/3/2018 Vinh lấy xe mô tô sử dụng vào việc Cướp giật tài sản thì ông H hoàn toàn không biết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ, đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 11, ngày 27/04/2017 trả chiếc xe trên cho ông Phan Văn H là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với chiếc thẻ ATM, Phan Văn V khai nhận đã vứt tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn M, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. Hiện tại Chị Rơ Châm C đã làm lại thẻ ATM mới và không có yêu cầu gì.

**Về phần dân sự*: Qúa trình điều tra Phan Văn V đã tác động gia đình đến thăm hỏi và bồi thường tổn thất tinh thần cho chị Rơ Châm C số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), chị C không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

* *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo pháp luật qui định

Tại phiên toà những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì tranh luận đối với Cáo trạng của Viện kiểm sát, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận rõ sai phạm thực sự ăn năn hối hận về việc làm sai trái của mình xin lỗi người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Vào khoảng 14 giờ ngày 10/03/2018, Phan Văn V đã sử dụng xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, màu đỏ đen, Biển kiểm soát 38Y1- 2973 thực hiện hành vi cướp giật 01 chiếc túi xách của chị Rơ Châm C tại khu vực đường liên thôn thuộc Làng C, xã Ia P, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Bên trong túi xách có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple model Iphone 6, màu xám; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel model A130, màu xanh; 01 chiếc đồng hồ đeo tay của nữ nhãn hiệu YIEIQI, màu bạc; 01 thẻ ATM và số tiền mặt 3.520.000đ (ba triệu nămtrăm ngàn đồng), sau đó nhanh chóng tẩu thoát.

[2] Xét thấy Tại kết luận định giá tài sản số 14/KL-GĐ ngày 19/03/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Cơ, kết luận: Số tài sản mà V chiếm đoạt được của chị C có giá trị: 7.317.000đ (Bảy triệu ba trăm mười bảy ngàn đồng). Ngoài ra trong túi của chị C còn có số tiền 3.520.000VNđ (ba triệu năm trăm hai mươi ngàn đồng). Vậy tổng số tài sản mà Phan Văn V cướp giật được của chị C là: **10.837.000**đ (Mười triệu tám trăm ba mươi bảy ngàn đồng)

[3]Xét thấy, tại thời điểm thực hiện hành vi " Cướp giật tài sản", bị cáo đã đủ tuổi phải chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý , xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng Pháp luật

[4] Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Văn V đã phạm vào tội " Cướp giật tài sản " qui định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại bất hợp pháp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là cần thiết.

Tuy nhiên cũng cần cân nhắc xem xét đến các tình tiết tăng năng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt một cách đúng đắn, phù hợp với hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra

[6] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo*

- Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng

- Tình tiết giảm nhẹ: Có 2 tình tiết giảm nhẹ qui định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội đã tác động gia đình " tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại "; " người phạm tội thành khẩn khai báo" và 2 tình tiết giảm nhẹ qui định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là được Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xác nhận bị cáo có ông nội (Ông Phan Văn Dh) là người có công với đất nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; Trong quá trình điều tra và tại Phiên tòa, người bị hại đã làm đơn bãi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa sai lầm làm lại cuộc đời.

- Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này không có vi phạm nào khác, phạm tội do bộc phát nhất thời. Sau khi phạm tội đã nhận rõ sai phạm đã nhanh chóng nộp lại toàn bộ tài sản chiếm đoạt và tác động gia đình bồi thường tổn thất về tinh thần cho người bị hại để khắc phục hậu quả. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục và phù hợp với tính nhân đạo của Pháp luật Nhà nước.

[7] *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple mode 6, màu xám; 01 chiếc điện thoại di động Masstel model A130, màu xanh; 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu YIEIQI, màu bạc; 01 chiếc túi da màu đen và số tiền 3.520.000Vnđ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng) là tài sản hợp pháp của chị Rơ Châm H' C, đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 10 ngày 27/4/2018 trả lại cho chị Rơ Châm C là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với chiếc xe mô tô Biển số kiểm soát 38Y1- 2973, nhãn hiệu AirBlade, màu đỏ đen. Cơ quan điều tra xác định được là tài sản hợp pháp của ông Phan Văn H. Vào ngày 10/3/2018 V lấy xe đi lại sau đó sử dụng làm phương tiện để Cướp giật tài sản thì ông H hoàn toàn không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đức Cơ, đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 11, ngày 27/04/2017 trả chiếc xe trên cho ông Phan Văn H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đối với chiếc thẻ ATM của chị C, Phan Văn Vh khai nhận đã vứt tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn M, xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý

[8] *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi vụ án được phát hiện, bị cáo Phan Văn V đã tác động gia đình đến xin lỗi và bồi thường cho chị H'C một con heo 50 kg và 2.000.000đ (Hai triệu đồng) để sửa chữa dây đồng hồ và chiếc túi xách bị đứt quai , chị C nhất trí không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết .

[9] *Xét về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên và quá trình truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các

quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện hợp pháp.

[10] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để sung công quỹ nhà nước.

***Vì các lẽ trên*;**

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn V phạm tội " Cướp giật tài sản".

- Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điều 50,65, Điểm b,s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn V: 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/08/2018.

Giao bị cáo về cho UBND xã Ia D, huyện Đ, tỉnh Gia Lai giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

" Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

- Căn cứ Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Phan Văn V ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ về một tội phạm khác.

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Phan Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (17/08/2018).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ KIM THOA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, STP
- VKSND huyện Đ;
- CA huyện Đ;
- Bị cáo,;
- Người Bị hại, Người LQ
- Lưu HS THA;
- CCTHADS
- Lưu HSVA